

MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: VẬT LÍ 10

- 1. Thời gian làm bài:** 45 phút
2. Hình thức: Trắc nghiệm 70%, tự luận 30%
3. Cấu trúc:
+ Mức độ đề: 40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 30% Vận dụng.
+ Phần I. Trắc nghiệm 4 lựa chọn, 1 lựa chọn đúng: 12 Câu = 3,0 điểm
+ Phần II. Trắc nghiệm đúng sai: 2 Câu = 8 ý = 2,0 điểm
+ Phần III. Trả lời ngắn: 4 Câu = 2,0 điểm
+ Phần IV. Tự luận: 3 câu = 6 ý = 3 điểm
4. Bản ma trận

TT	Chương /chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Phần 4: Tự luận						
			Phần 1: Nhiều lựa chọn			Phần 2: Đúng-sai			Phần 3: Trả lời ngắn									
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Mở đầu	Bài 1. Khái quát về Vật lí học.	1												1	0	0	
		Bài 2. Vấn đề an toàn trong Vật lí.	1						1						2	0	0	
		Bài 3. Đơn vị và sai số trong Vật lí.	1												1	0	0	
2	Mô tả chuyển động	Bài 4. Chuyển động thẳng.	1		1				1			B1/a	B1/b	1	2	2		
		Bài 5. Chuyển động tổng hợp.	1			2	1	1				B2/a,b		3	3	1		
		Bài 6. Thực hành đo tốc độ của vật chuyển động thẳng.	1											1	0	0		
3	Chuyển động biến đổi	Bài 7. Gia tốc – Chuyển động biến đổi đều.	2		1					1		B3/a	B3/b	2	1	3		

	Bài 8. Thực hành đo gia tốc rơi tự do.	1												1	0	0	
	Bài 9. Chuyển động ném.	1			2	1	1			1				3	1	2	
Tổng số câu/ý hỏi		10	0	2	4	2	2	1	1	2	0	4	2	15	7	8	100
Tổng số điểm		2,5	0	0,5	2,0			0,5	0,5	1,0	0	2,0	1,0	4	3	3	10
Tỉ lệ %		30			20			20			30			40	30	30	

MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: VẬT LÝ 11

1. Thời gian làm bài: 45 phút
2. Hình thức: Trắc nghiệm 70%, tự luận 30%
3. Cấu trúc:

+ Mức độ đề: 40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 30% Vận dụng.

+ Phần I. Trắc nghiệm 4 lựa chọn, 1 lựa chọn đúng: 12 Câu = 3,0 điểm

+ Phần II. Trắc nghiệm đúng sai: 2 Câu = 8 ý = 2,0 điểm

+ Phần III. Trả lời ngắn: 4 Câu = 2,0 điểm

+ Phần IV. Tự luận: 3 câu = 6 ý = 3 điểm

4. Bản ma trận

TT	Chương /chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm	
			TNKQ									Phần 4: Tự luận							
			Phần 1: Nhiều lựa chọn			Phần 2: Đúng-sai			Phần 3: Trả lời ngắn										
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD		
1	Dao động	Mô tả dao động	2						1					B1/a	B1/b	3	1	1	
		Phương trình dao động điều hoà	3		1	2	1	1			1		B2/a,b		5	3	3		
		Năng lượng trong dao động điều hoà	3		1	2	1	1			1		B3/a	B3/b	5	2	4		
		Dao động tắt dần và hiện tượng cộng hưởng	2							1					2	1	0		
Tổng số câu/ý hỏi			10	0	2	4	2	2	1	1	2	0	4	2	15	7	8	100	
Tổng số điểm			2,5	0	0,5	2,0			0,5	0,5	1,0	0	2,0	1,0	4	3	3	10	
Tỉ lệ %			30			20			20			30			40	30	30		

MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2025 – 2026
MÔN: VẬT LÝ 12

1. Thời gian làm bài: 45 phút

2. Hình thức: Trắc nghiệm 70%, tự luận 30%

3. Cấu trúc:

+ Mức độ đề: 40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 30% Vận dụng.

+ Phần I. Trắc nghiệm 4 lựa chọn, 1 lựa chọn đúng: 12 Câu = 3,0 điểm

+ Phần II. Trắc nghiệm đúng sai: 2 Câu = 8 ý = 2,0 điểm

+ Phần III. Trả lời ngắn: 4 Câu = 2,0 điểm

+ Phần IV. Tự luận: 3 câu = 6 ý = 3 điểm

4. Bản ma trận

TT	Chương /chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Phần 4: Tự luận						
			Phần 1: Nhiều lựa chọn			Phần 2: Đúng-sai			Phần 3: Trả lời ngắn									
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Vật lý nhiệt	Bài 1. Sự chuyển thể	2			2	1	1		1			B1/a	B1/b	4	3	2	
		Bài 2. Thang nhiệt độ	3		1					1		B2/a,b		3	2	2		
		Bài 3. Nội năng. Định luật 1 nhiệt động lực học	3		1	2	1	1			1		B3/a	B3/b	5	2	4	
		Bài 4. Thực hành đo nhiệt dung riêng, nhiệt nóng chảy, nhiệt hóa hơi riêng	2						1						3	0	0	
Tổng số câu/ý hỏi			10	0	2	4	2	2	1	1	2	0	4	2	15	7	8	100
Tổng số điểm			2,5	0	0,5	2,0			0,5	0,5	1,0	0	2,0	1,0	4	3	3	10
Tỉ lệ %			30			20			20			30			40	30	30	